

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH CAO HỌC LUẬT

(Đợt thi tháng 8/2016)

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông báo số 68/TB-BGDĐT ngày 24/02/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đăng ký chỉ tiêu tuyển sinh năm 2016;

Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ luật học đợt tháng 8 năm 2016 (niên khoá 2016 - 2018) với các thông tin cụ thể như sau:

### I. CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH, ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

#### 1. Định hướng nghiên cứu

1.1 Mục tiêu đào tạo: *Chương trình đào tạo thạc sĩ luật theo định hướng nghiên cứu* cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu của ngành luật và các phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để có thể độc lập nghiên cứu, phát triển các quan điểm, luận thuyết khoa học, bước đầu hình thành ý tưởng khoa học, phát hiện, khám phá và thử nghiệm kiến thức mới; có khả năng thực hiện công việc ở các vị trí nghiên cứu khoa học pháp lý, giảng dạy pháp luật, tuyên truyền giáo dục pháp luật, tư vấn và hoạch định chính sách hoặc các vị trí khác thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo luật học; có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ luật học.

1.2 Chỉ tiêu tuyển sinh: 220

Chỉ tiêu cụ thể đối với mỗi chuyên ngành như sau:

- a) Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật: 25
- b) Luật Hiến pháp và Luật Hành chính: 30
- c) Luật Dân sự và tố tụng dân sự: 42
- d) Luật Hình sự và tố tụng hình sự: 25
- đ) Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm: 15
- e) Luật Kinh tế: 58
- g) Luật Quốc tế: 25

#### 2. Định hướng ứng dụng

1.1. Mục tiêu đào tạo: *Chương trình đào tạo thạc sĩ luật theo định hướng ứng dụng* có mục tiêu giúp người học nắm vững kiến thức chuyên ngành luật, được tiếp cận với các vấn đề pháp lý mới và nắm vững các kỹ năng chuyên môn trong hoạt động nghề nghiệp; có năng lực làm việc độc lập, sáng tạo; có khả năng sử dụng hiệu quả kiến thức chuyên ngành luật vào việc thực hiện các công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan, tổ chức, đơn vị kinh tế; có thể học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chuyên ngành đào tạo trình độ tiến sĩ để tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ luật học.

1.2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 144.

Chỉ tiêu cụ thể đối với mỗi chuyên ngành như sau:

- a) Luật Hiến pháp và Luật Hành chính: 20



- b) Luật Dân sự và tố tụng dân sự: 30
- c) Luật Hình sự và tố tụng hình sự: 25
- d) Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm: 15
- đ) Luật Kinh tế: 34
- e) Luật Quốc tế: 20

Đối với mỗi định hướng đào tạo, Trường chỉ tổ chức thi tuyển sinh đối với các chuyên ngành đào tạo có từ 20 thí sinh đăng ký dự thi trở lên (tính đến thời điểm kết thúc thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) và tổ chức lớp học cho những chuyên ngành có ít nhất 15 thí sinh trúng tuyển. Thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào chuyên ngành không đủ số lượng để tổ chức thi tuyển sinh thì Trường sẽ chuyển sang nguyện vọng 2 mà thí sinh đăng ký. Số thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 vào chuyên ngành không đủ số lượng để tổ chức lớp học thì được giải quyết theo quyết định của Hội đồng tuyển sinh.

Chỉ tiêu được phân bổ cho các chuyên ngành ở đợt tuyển sinh cao học luật theo định hướng ứng dụng tại khu vực Tây Bắc năm 2016 mà không tuyển hết sẽ được chuyển cho kỳ tuyển sinh này.

## II. ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN ĐÀO TẠO VÀ HÌNH THỨC ĐÀO TẠO

1. Địa điểm đào tạo: Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.

2. Thời gian đào tạo: 02 năm

- Chương trình đào tạo theo định hướng nghiên cứu: Học viên học trong giờ hành chính

- Chương trình đào tạo theo định hướng ứng dụng: Học viên học buổi tối và cuối tuần

3. Hình thức tổ chức đào tạo: Chính quy

## III. CÁC MÔN THI TUYỂN

1. Môn chủ chốt của chuyên ngành

2. Môn không chủ chốt của chuyên ngành

3. Môn ngoại ngữ

Các môn chủ chốt và môn không chủ chốt của chuyên ngành đăng ký dự thi. Cụ thể như sau:

Số TT	Chuyên ngành đăng ký dự thi	Môn thi chủ chốt	Môn thi không chủ chốt
1	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Lý luận nhà nước và pháp luật	Luật hiến pháp
2	Luật hiến pháp và Luật hành chính	Luật hiến pháp	Luật hành chính
3	Luật dân sự và tố tụng dân sự	Luật dân sự	Luật tố tụng dân sự
4	Luật hình sự và tố tụng hình sự	Luật hình sự	Luật tố tụng hình sự
5	Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm	Luật hình sự	Luật tố tụng hình sự
6	Luật kinh tế	Luật thương mại	Luật lao động
7	Luật quốc tế	Công pháp quốc tế	Luật thương mại quốc tế

Hình thức làm bài thi: tự luận; Thời gian làm bài: 180 phút



Môn ngoại ngữ: Thi tiếng Anh trình độ bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; hình thức làm bài thi và thời gian thi: theo yêu cầu của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thí sinh có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng tiếng Anh, tiếng Nga, tiếng Pháp, tiếng Trung, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Trung.

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương (**tiếng Anh:** IELTS 4.5, TOEFL 450 PBT, TOEFL 133 CBT, TOEFL 45 iBT, TOEIC 450, Cambridge Exam Preliminary PET, BEC Business Preliminary, BULATS 40, do tổ chức Khảo thí Hoa Kỳ ETS, Tổ chức Cambridge English Language Assessment, IELTS.org cấp; **tiếng Nga:** TRKI 1; **tiếng Pháp:** DELF B1, TCF niveau 3; **tiếng Trung:** HSK cấp độ 3). Các chứng chỉ này có giá trị trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi.

#### IV. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Người dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân Việt Nam và phải có các điều kiện sau:

**1. Về văn bằng:** Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy, hệ vừa làm, vừa học của các trường được tuyển sinh các mã ngành sau: Luật (MS: 52380101), Luật kinh tế hoặc Luật kinh doanh (MS: 52380107), Luật quốc tế (MS: 52380108), Luật thương mại quốc tế (MS: 52110101).

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Luật (MS: 52380101) được đăng ký dự thi vào tất cả các chuyên ngành đào tạo thạc sĩ. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Luật kinh tế hoặc Luật kinh doanh (MS: 52380107) được dự thi vào chuyên ngành đào tạo thạc sĩ Luật kinh tế. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Luật quốc tế (MS: 52380108) và ngành Luật thương mại quốc tế (MS: 52110101) được đăng ký dự thi vào chuyên ngành đào tạo thạc sĩ Luật quốc tế.

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Luật kinh tế hoặc Luật kinh doanh (MS: 52380107); ngành Luật quốc tế (MS: 52380108) và ngành Luật thương mại quốc tế (MS: 52110101) có nguyện vọng đăng ký dự thi vào các chuyên ngành khác phải học bổ sung kiến thức (*môn học và thời gian học sẽ được thông báo trên Website của Trường*).

Sinh viên tốt nghiệp năm 2016 (nếu chưa nhận được bằng) thì nộp giấy chứng nhận tạm thời hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp (hoặc tương đương). Thí sinh bổ sung hồ sơ sau khi có bằng tốt nghiệp.

Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành luật do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2. Lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.**

**3. Có đủ sức khoẻ để học tập.**



4. Nộp hồ sơ đăng ký dự thi đầy đủ, đúng hạn theo quy định của trường.

## V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

### 1. Đối tượng:

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

Để được hưởng chính sách ưu tiên, thí sinh phải có đầy đủ các loại giấy tờ hợp lệ chứng minh về việc được hưởng chính sách ưu tiên **tại thời điểm nộp hồ sơ**. Trường thực hiện việc xét và công nhận thí sinh đủ điều kiện hưởng chính sách ưu tiên trên cơ sở giấy tờ có trong hồ sơ dự thi của thí sinh vào thời điểm xét hồ sơ. **Trường không có trách nhiệm thông báo cho thí sinh về việc không có hoặc còn thiếu các loại giấy tờ chứng minh việc hưởng chính sách ưu tiên.**

### 2. Chính sách ưu tiên

Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên nêu trên (bao gồm cả trường hợp thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10,0 điểm (mười điểm) cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ và cộng 1,0 điểm (một điểm) cho môn chủ chốt của chuyên ngành đăng ký dự thi.

## VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Phiếu đăng ký dự thi (*theo mẫu trong Hồ sơ tuyển sinh*);

2. Sơ yếu lý lịch (dán ảnh và đóng dấu giáp lai) có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc (*đối với thí sinh đang làm việc cho cơ quan, đơn vị, tổ chức*) hoặc của chính quyền địa phương nơi cư trú (*đối với thí sinh không làm việc cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức*);

3. Giấy chứng nhận của bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên về việc thí sinh có đủ sức khoẻ để học tập;

4. Bản sao (có chứng thực) bằng tốt nghiệp đại học hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (hoặc tương đương). Đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp thì phải có thêm văn bản xác nhận văn bằng của Cục Khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục (Bộ Giáo dục và đào tạo);

5. Bản sao (có chứng thực) các giấy tờ xác nhận về đối tượng ưu tiên của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

6. Phong bì có dán tem, ghi rõ tên và địa chỉ của người dự thi (2 phong bì);

7. 1 ảnh cỡ 4cm x 6 cm và 1 ảnh cỡ 3cm x 4cm (*chụp không quá 6 tháng*) sau ảnh ghi họ, tên; ngày, tháng năm sinh cho vào 1 phong bì riêng có ghi rõ tên;



8. Bảng điểm đại học (đối với thí sinh thuộc diện phải học bổ sung kiến thức).  
(Thí sinh không trúng tuyển không được trả lại hồ sơ).

## VII. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

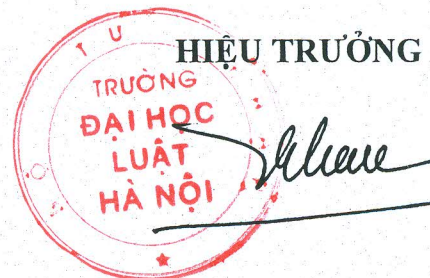
1. Thời gian phát hành hồ sơ đăng ký dự thi: Từ ngày 30/05/2016 đến ngày 30/06/2016.
2. Thời gian thu nhận hồ sơ: Từ 27/6/2016 đến ngày 01/07/2016.
3. Địa điểm phát hành và thu nhận hồ sơ: Văn phòng Khoa Đào tạo sau đại học (phòng B105, B106), Trường Đại học Luật Hà Nội. Hồ sơ đăng ký dự thi có thể gửi bằng đường bưu điện.
4. Công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi trên website Trường: Dự kiến từ ngày 04/08/2016 đến ngày 07/08/2016.
5. Trường sẽ tổ chức ôn tập đối với các môn thi tuyển sinh cho thí sinh có nhu cầu. Thí sinh có nguyện vọng đăng ký ôn thi và nộp lệ phí ôn tập khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi. Thời gian tổ chức ôn thi dự kiến từ ngày 15/07/2016 đến ngày 25/07/2016.
6. Thời gian thi tuyển: Vào các ngày 26, 27, 28/08/2016. Địa điểm thi: Tại Trường Đại học Luật Hà Nội.
7. Lệ phí tuyển sinh: 420.000 đồng, trong đó: Lệ phí xét duyệt hồ sơ: 60.000 đồng/hồ sơ; lệ phí dự thi: 120.000 đồng/thí sinh/môn dự thi (thu ngay khi nhận hồ sơ).

## VIII. KẾ HOẠCH CÔNG BỐ KẾT QUẢ, KHAI GIẢNG

1. Công bố kết quả thi tuyển sinh: Dự kiến từ ngày 15/09/2016 đến ngày 20/09/2016.
2. Nhập học và khai giảng: Dự kiến từ ngày 09/11/2016 đến ngày 13/11/2016.  
Lịch tổ chức học bổ sung kiến thức, lịch ôn tập cụ thể, và lịch thi tuyển chính thức sẽ được thông báo trên Website của Trường: <http://www.hlu.edu.vn>.  
Nếu cần biết thêm chi tiết đề nghị liên hệ theo địa chỉ: Khoa Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 đường Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Hà Nội, điện thoại: (04) 38352354; (04) 37730302; (04) 37738327. *th*

### Nơi nhận:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu đào tạo;
- Đăng Website Trường; Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Bộ GD & ĐT, Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Đăng Website Bộ GD&ĐT
- Lưu: VT, ĐTSĐH.



Lê Tiên Châu